

Số: 50 /CV-TTĐVNN
Về việc phòng trừ sâu bệnh hại cây
trồng vụ Xuân năm 2024

Sơn Dương, ngày 15 tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Cán bộ Trung tâm Dịch vụ NN phụ trách xã, thị trấn.

Theo kết quả điều tra nắm bắt tình hình trên đồng ruộng, hiện nay trên cây lúa vụ xuân đang giai đoạn đứng cái, làm đòng- ôm đòng. Cây trồng sinh trưởng phát triển khá tốt đồng thời xuất hiện một số đối tượng sâu bệnh hại như: Chuột hại, bệnh đạo ôn lá, Rầy nâu - rầy lưng trắng, sâu đục thân, bệnh khô vằn... Trên cây ớt, dưa chuột một số đối tượng sâu bệnh hại như Bọ phấn, bệnh thán thư, bệnh héo rũ, bệnh đốm lá, bệnh khảm lá, xoăn ngọn... trên cây chè : rầy xanh, bọ trĩ và bọ xít muỗigây hại. Trên cây mía sâu đục thân gây hại nơi cao 15-20 % số cây, bọ hung, rệp

Dự báo của Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang trong thời gian tới diễn biến thời tiết phức tạp có nắng mưa xen kẽ, ẩm độ không khí cao, ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây trồng đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho một số đối tượng sâu bệnh phát sinh và gây hại.

Để chủ động phòng trừ kịp thời, hiệu quả các loại sâu bệnh, ngăn chặn sự lây lan của dịch hại trên đồng ruộng, bảo vệ năng suất cây trồng vụ xuân năm 2024, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Sơn Dương thông báo, hướng dẫn biện pháp phòng chống một số đối tượng dịch hại như sau:

1. Cây lúa:

a) Đối với bệnh đạo ôn lá:

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng đặc biệt là các trên giống nhiễm BC 15, HT1, Thiên ưu 8, J02, nếp...ruộng vụ trước, năm trước đã bị bệnh để kịp thời phát hiện bệnh và phun phòng bệnh sớm. Những ruộng bị nhiễm bệnh đạo ôn lá dùng ngay bón đạm, không phun các chất kích thích sinh trưởng, phân bón lá và giữ mực nước ổn định trên ruộng, tránh để ruộng bị khô hạn khi bệnh xảy ra.

- Sử dụng một trong các loại thuốc đã được đăng ký trong Danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng ở Việt Nam như: Ninja 35SE, Filia 525 SE, Fu Nhat 40 EC, Benlazole 75 WP, 5 Lúa 20WG, A-V-Tvil 5 SC, Nativo 750WG, Acdino 350SC, Top-care 420SC, Bimplus 800WP, Premi 25SL, Vatino super 500WP, Trizole 75WP, 75WG, 400SC...

b. Chuột hại

- Biện pháp canh tác: Vệ sinh đồng ruộng, phát quang bờ bụi, làm sạch cỏ ven bờ để hạn chế nơi trú ngụ của chuột;

- Biện pháp thủ công: Đào bắt, bẫy chuột (sử dụng các loại bẫy kẹp, bẫy lồng...) đặt trên lối đi của chuột và khu vực gây hại để thu bắt chuột;

- Biện pháp sinh học: Khuyến khích nông dân nuôi mèo để diệt chuột; nuôi và sử dụng chó phát hiện các hang chuột, săn chuột; nghiêm cấm săn bắt các loại động vật là thiên địch của chuột như: Rắn, chim Cú mèo, chim Cú lợn,...;

- Biện pháp hóa học: Sử dụng các loại thuốc diệt chuột có trong danh mục được phép sử dụng tại Việt Nam: Dacu-M 0.386GR, Storm 0.005% block bait, Rat-kill 2%DP, Rat K 2% DP, Krats 0.005% pellet, Dacu-M 0.386GR, Racumin 0.0375 PA, 0.75TP... ưu tiên các loại thuốc có nguồn gốc sinh học.

c. Bệnh bạc lá – Đốm sọc vi khuẩn: Bệnh phát triển mạnh sau các trận mưa giông, gió lốc làm dập xước lá lúa tạo điều kiện cho vi khuẩn xâm nhiễm, gây hại. Khi bệnh mới xuất hiện xử lý bằng một trong các loại thuốc sau: Avalon 8 WP, Kamycinusa 75SL, Aluminy 800WG...

d. Bệnh khô vằn: Bệnh thường hại nặng từ giai đoạn lúa ôm đòng trở đi. Phát hiện bệnh sử dụng một trong các loại thuốc sau để phun trừ: Royal 350 SC, Tiltsuper 300ND, Anvil 5SL...

đ. Rầy nâu - rầy lưng trắng: Hiện nay rầy lúa 2 đang gây hại chủ yếu tuổi 2,3,4 mật độ TB 150-200 con/m², nơi cao 760-800 con/m². Dự tính Rầy nâu, rầy lưng trắng lúa 3 sẽ nở rộ và gây hại nặng từ cuối tháng tháng 4 đến đầu tháng 5. Phun trừ rầy nơi có mật độ cao bằng một trong các loại thuốc: Chery 70WG, Matoko 50WWG, Vitagro 50EC...

Ngoài ra cần lưu ý một số đối tượng khác như: ruồi đục nõn, sâu đục thân, bệnh thối thân vi khuẩn...

2. Cây ớt, dưa chuột:

Áp dụng các biện pháp tổng hợp (IPHM, IPM) để quản lý sâu bệnh gây hại: Thường xuyên kiểm tra ruộng để phát hiện sớm nhất sâu bệnh và có biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả; Vệ sinh, dọn sạch tàn dư cây bệnh trên đồng ruộng; khơi thông rãnh, mương đảm bảo thoát nước tốt, không để ớt, dưa chuột bị ngập úng nước khi có mưa. Áp dụng chặt chẽ chế độ luân canh để hạn chế nguồn sâu bệnh lưu tồn trong đất, sau mỗi vụ trồng ớt, dưa chuột luân canh với cây trồng khác họ, tốt nhất là luân canh với lúa nước; tăng cường bón thêm phân chuồng hoai mục phối trộn thêm chế phẩm sinh học (có chứa nấm đối kháng *Trichoderma*) cho ruộng ớt, dưa chuột để hạn chế nguồn nấm bệnh ở trong đất.

a) Đối với bọ phấn

- Triệu chứng, tác hại: Bọ phấn chích hút lá non, quả non làm trên lá, quả xuất hiện những đốm vàng, mật độ bọ phấn cao có thể làm cây bị héo khô, đặc biệt bọ phấn trắng là môi giới lây truyền virus gây bệnh khảm lá, xoắn ngọn cho cây ớt, dưa chuột.

- Biện pháp phòng trừ: Tập trung chăm sóc, bón phân cung cấp đầy đủ dinh dưỡng cho cây sinh trưởng tốt để hạn chế tác hại của bọ phấn. Phun bằng một

trong các loại thuốc có hoạt chất sau: *Afidopyropen* (Mallot 50DC,...); *Cyantraniliprole* (Benevia[®] 100OD, ...); *Chlorfluazuron* + *Dinotefuran* (TT Checker 270SC, ...), thuốc sinh học *Thuringiensis var. kurstaki* + *Spinosad* (Xi-men 2SC)

b) Đối với bệnh thán thư

- Triệu chứng, tác hại: Bệnh gây hại trên nhiều bộ phận của cây như lá thân và quả, gây hại mạnh giai đoạn ra quả non đến quả chín. Trên quả vết bệnh mới đầu chỉ là một chấm nhỏ, sau đó vết bệnh lớn dần có hình thoi hoặc hình bầu dục, màu vàng nhạt đến trắng xám và có thể thấy các vòng tròn đồng tâm. Bệnh thán thư thường xuất hiện khi thời tiết nóng, ẩm, mưa nhiều, ẩm độ cao.

- Biện pháp phòng trừ: Tiêu hủy quả bị bệnh; phun bằng một trong các loại thuốc có hoạt chất: *Azoxystrobin* + *Difenoconazole* (Amistar Top[®] 325SC...); *Difenoconazole* (Score[®] 250EC,...); Propineb (Antracol 70WP, ...); *Metalaxyl* hay các hỗn hợp *Chlorothalonil* + *Mandipropamid* (Revus Opti[®] 440SC,).

c) Đối với bệnh héo rũ

- Triệu chứng, tác hại: Bệnh héo rũ phát sinh gây hại nặng khi thời tiết xuất hiện mưa nhiều, nắng mưa xen kẽ. Bệnh xảy ra rải rác trên từng cây hoặc từng chòm.

- *Đối với bệnh héo rũ do nấm gây hại:* Triệu chứng biểu hiện ban đầu các lá dưới gốc héo vàng và rụng trước, sau đó lan lên lá phía trên, bệnh nặng các lá héo rũ, toàn thân khô, rễ cây có màu thâm nâu và thối mục.

- *Đối với bệnh héo rũ do vi khuẩn gây hại:* Triệu chứng biểu hiện ban đầu là các lá ngọn héo xanh rũ xuống, về sau các lá phía gốc tiếp tục héo xanh rụng xuống, cuối cùng dẫn tới toàn cây héo rũ tái xanh, gãy gục xuống và chết.

- Biện pháp phòng trừ: Nhổ và tiêu hủy các cây bị bệnh, rắc vôi bột vào gốc cây bị bệnh để tránh bệnh lây lan.

- *Đối với bệnh héo rũ do nấm gây hại:* Phun một trong các thuốc có hoạt chất: *Metalaxyl* (Mataxyl 500WG...), *Hexaconazole* (Anvil[®] 5SC...).

- *Đối với bệnh héo rũ do vi khuẩn:* Phun một trong các thuốc có hoạt chất: *Bismethiazol* (Anti-xo 200WP ...); *Oxolinic acid* (Oxalin 200WP; Starner 20WP...)

d) Đối với bệnh đốm lá

- Triệu chứng, tác hại: Bệnh đốm lá thường xuất hiện khi thời tiết nóng, ẩm, đất ẩm, trời nhiều sương mù.

- Trên cây ớt bệnh đốm lá (*đốm mắt cua*): Vết bệnh đặc trưng có dạng hình tròn, viền nâu đậm, tâm có màu xám nhạt, bệnh nặng vết bệnh lan rộng, liên kết lại khiến lá cháy thành từng mảng lớn, khô và rụng.

- Trên cây dưa chuột bệnh đốm lá (*giả sương mai*): Bệnh thường gây hại ở mặt dưới lá, ban đầu vết bệnh là những đốm xanh nhạt, úớt sau chuyển vàng nhạt, hình góc cạnh. Sau đó vết bệnh chuyển sang màu nâu hình tròn đa giác hoặc hình bất định.

- Biện pháp phòng trừ: Phun một trong các loại thuốc có hoạt chất: *Copper Hydroxide* (Kocide[®] 46.1 WG,...); *Chlorothalonil* (Daconil 75WP, Chionil 750WP, Arygreen 75WP...); *Difenoconazole* (Score[®] 250EC,...).

e) Đối với bệnh khảm lá, xoắn ngọn do vi rút gây hại

- Triệu chứng, tác hại: Ngọn lá bị xoắn lại, các lá khác có màu xanh đậm hay vàng, loang (khảm lá), trường hợp cây bị nhiễm bệnh nặng chồi không phát triển, cành vắn vẹo, hoa rụng, quả nhỏ, biến dạng, cây còi cọc và thấp lùn.

- Biện pháp phòng trừ: Nhổ bỏ cây bị bệnh để hạn chế nguồn bệnh lây lan sang các cây khỏe, bệnh do vi rút gây hại hiện nay chưa có thuốc phòng trừ phun trừ, để phòng bệnh phát sinh, lây lan gây hại ra diện rộng cần tiến hành phòng trừ bộ phận, rầy, rệp là môi giới truyền bệnh bằng một trong các loại thuốc như: Mallot 50DC; Benevia[®] 100OD; Oshin 100SL; Penalty 40WP; Midan 10WP; Actara[®] 25WG và các loại thuốc khác có cùng hoạt chất.

Ngoài ra cần chú ý các loại sâu bệnh đang phát sinh gây hại trên ớt, dưa chuột như: Nhện, sâu đục quả, bệnh thối ngọn, bệnh phấn trắng...

3. Cây mía:

Hiện nay mía đang giai đoạn nảy mầm- phân lóng, cần thường xuyên vệ sinh ruộng mía làm sạch cỏ dại, bóc lá, chặt cây bị sâu bệnh, kết hợp bón phân. Kiểm tra phát hiện sâu bệnh hại sớm để phòng trừ đạt hiệu quả cao.

Chú ý một số sâu, bệnh chính sau:

a. Sâu đục thân mía

* *Tác hại:* Hiện tại sâu đục thân mía sâu non nở và gây hại làm khô nõn ở thời kỳ mầm (giai đoạn từ 1- 8 lá thật), làm mía gãy ngọn và gãy ngang thân khi có gió to.

** Biện pháp phòng trừ*

- Cắt bỏ các mầm héo, cây bị sâu gây hại, cây đã cụt ngọn thu gom đưa ra khỏi ruộng mía, để hạn chế tác hại các lứa sau.

- Phun thuốc diệt sâu khi mới nở (tuổi 1, 2) còn ở bẹ lá chưa đục vào thân cây bằng một trong các loại thuốc: Sago-Super 3GR, 20EC; Cydan Super 250EC; Golda 250WG; Nicata 95SP; Gà nõn 95SP.

b. Rệp hại mía

** Biện pháp phòng trừ*

Làm sạch cỏ dại, bóc lá già tạo thông thoáng, kiểm tra phát hiện sớm ổ rệp, khoanh vùng phun diệt triệt để không để lây lan ra diện rộng.

- Phun trừ bằng một trong các loại thuốc: Bini 58 40EC; Cyfitor 300EC; Actara 25 WG.

c. Bọ hung hại mía

* *Tác hại:* Ấu trùng bọ hung gặm, ăn rễ non và thân gần sát mặt đất, làm héo nõn, hoặc khô toàn cây, làm khuyết cây, ruộng mía bị mất khoảng.

* *Biện pháp phòng trừ*

- Sử dụng bẫy đèn bắt con trưởng thành.

- Xử lý đất bằng một trong các loại thuốc: Nugor 10GR, 40EC; Ritenon 150BR, 150GR hoặc chế phẩm sinh học *Metarhizium anisopliae* liều lượng 10kg/ha/lần.

- Vệ sinh đồng ruộng (trước khi trồng cây lật gốc thu gom và tiêu hủy sâu non, tàn dư cây trồng). Ruộng mía bị hại nặng, phải luân canh với cây trồng khác.

4. Cây chè:

a) Rầy xanh:

Rầy xanh thích hợp phát triển trong điều kiện râm mát, ẩm độ không khí cao. Điều kiện thuận lợi cho rầy gây hại và phát sinh, phát triển khi thời tiết chuyển từ lạnh sang nóng hoặc nắng mưa xen kẽ. Phòng trừ rầy xanh khi tỷ lệ búp bị hại từ 5% trở lên bằng các loại thuốc trừ rầy xanh hại chè như: Abatox 3.6EC; Tiptof 16SG; Comda gold 5WG; Emaben 3.6WG; Dylan 2EC ...và các thuốc khác có cùng hoạt chất.

b) Bọ cánh tơ (bọ trĩ):

Bọ cánh tơ phát triển mạnh trong thời tiết khô, nóng từ tháng 4 đến tháng 8; ở những nương chè già, cần cỗi ít phân chuồng và khô hạn bị cỏ dại lấn át và không có cây che bóng.

Phòng trừ bọ cánh tơ khi tỷ lệ búp bị hại từ 5% trở lên bằng các thuốc đã được đăng ký trong Danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam như: Sokupi 0.36SL, Marigold 0.36SL, Dylan 10WG, Vimatine 0.6 SL, Miktin 3.6 EC... và các thuốc khác có cùng hoạt chất.

c) Nhện đỏ:

Nhện đỏ phát sinh gây hại tăng khi gặp nắng nóng và khô hạn. Phòng trừ nhện đỏ khi tỷ lệ lá bị hại từ 10% trở lên. Sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật như sau: Abatox 3.6EC; Catex 3.6EC, 100WG; Aremec 45EC; Reasgant 3.6EC, 5WG; Shertin 3.6E, Kobisuper 1SL ...và các loại thuốc khác trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam.

Chú ý: Phun thuốc ướt đều cả 2 mặt lá, trên lá và dưới mặt lá.

Ngoài ra có thể tưới phun nước với áp lực mạnh khi mật độ nhện cao để rửa trôi nhện, giảm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

d) Bọ xít muỗi:

- Bọ xít muỗi tập trung gây hại nặng vào tháng 7 và tháng 8. Ngày âm u bọ xít muỗi hoạt động mạnh hơn ngày nắng, đặc biệt những ngày mưa bọ xít muỗi xuất hiện và phá hoại nặng.

- Làm sạch cỏ dại, tỉa cành tạo tán cây che bóng để vườn thông thoáng.

- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong Danh mục được phép sử dụng tại Việt Nam để phòng trừ bọ xít muỗi khi tỷ lệ búp bị hại từ 5% trở lên như: Divasusa 21EC, 50WP; Sieufatoc 50EC, Vineem 1500EC, Oshin 100SL...

đ) Bệnh thối búp:

- Thường xuyên kiểm tra vườn khi thấy bệnh xuất hiện, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật để phòng trừ như: Genol 1.2SL; Actinovate 1SP; Starone 20WP ... và các loại thuốc khác trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam.

e) Bệnh phòng lú:

- Bệnh phát sinh từ tháng 5-9 khi trời mưa kéo dài nhiều ngày, độ ẩm cao là điều kiện thuận lợi cho bệnh phát sinh gây hại. Bệnh lan truyền nhờ gió, mưa, tàn dư cây bệnh.

- Thường xuyên làm cỏ và vệ sinh vườn chè, không đốn tỉa quá sớm vì cành non rất dễ nhiễm bệnh. Sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật để phòng trừ như: Manage 5WP, Stifano 5.5SL, Starsuper 20WP ...

* **Đề nghị:** UBND các xã, thị trấn chỉ đạo cán bộ chuyên môn thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, hướng dẫn việc phòng trừ sinh vật gây hại cây trồng vụ Xuân năm 2024.

- Yêu cầu các đồng chí cán bộ TTDVNN phụ trách địa bàn bám sát cơ sở, phối hợp chặt chẽ với cán bộ chuyên môn của xã, thị trấn và thôn, bản để kiểm tra, theo dõi diễn biến phát sinh sâu bệnh hại và hướng dẫn nhân dân nhận biết, phát hiện sâu bệnh gây hại, đặc biệt ưu tiên biện pháp canh tác, sinh học để phòng trừ dịch hại đối với cây trồng.

Trong quá trình chỉ đạo có khó khăn, vướng mắc báo cáo lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (Báo cáo);
- Chi cục TT&BVTV (B/cáo);
- Trung tâm Khuyến nông tỉnh (B/cáo);
- Phòng NN&PTNT (P/hợp);
- UBND các xã, thị trấn (T/hiện);
- Cán bộ TTDVNN phụ trách xã, TT(T/hiện);
- Lưu Trung tâm DVNN.

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Dương Đức Tú